CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH PHÁT BG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH PHÁT BG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINH PHAT BG JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINH PHAT BG.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2400811260

3. Ngày thành lập: 15/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Mỹ Cầu, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: *0986745111* Fax:

Email: *mvtam31@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	*4649*
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	*4520*
3.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	*4730*
4.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4722*
5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	*4513*
6.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	*4542*
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
9.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	*3312*

10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Thử độ ẩm và các công việc thử nước, Chống ẩm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà; Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao; Các công việc dưới bề mặt ; Xây dựng bể bơi ngoài trời ; Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; Thuê cần trục có người điều khiển.	*4390*
11.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	*4641*
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
13.	Chế biến và bảo quản rau quả	*1030*
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	*4661*
15.	Quảng cáo	*7310*
16.	Xây dựng nhà các loại	*4100*
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	*4322*
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chỉ gồm có: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	*4329*
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	*3313*
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320*
21.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4753*
22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác;	*4759*
23.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
24.	Khai thác và thu gom than cứng	*0510*
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	*0810*

26.	Khai thác và thu gom than bùn	*0892*
27.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	*4511*
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; ủy thác mua bán hàng hóa	*8299*
29.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	*0118*
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*
31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn: Hoá chất công nghiệp gồm anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, sôđa, muối công nghiệp, axít và lưu huỳnh; phân bón; chất dẻo dạng nguyên sinh; cao su; phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại; xơ, tơ, sợi dệt; phụ liệu may mặc và giày dép	*4669*
32.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	*4724*
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
35.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Bán lẻ vàng trang sức, vàng mỹ nghệ, bạc, đá quí và đá bán quí, đồ trang sức; - Bán lẻ dầu hoả, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh ; - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim chụp ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4773*
36.	Bán mô tô, xe máy	*4541*
37.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	*4620*
38.	Bán buôn gạo	*4631*
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
40.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ gồm có: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*
41.	Bán buôn đồ uống	*4633*

42.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
43.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4761*
44.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	*4210*
45.	Xây dựng công trình công ích	*4220*
46.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
47.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4742*
48.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	*4763*
49.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	*6311*
50.	Phá dỡ	*4311*
51.	In ấn	*1811*
52.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*
54.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chỉ gồm có: Đại lý, môi giới (Trong ngành nghề ngày không bao gồm môi giới bất động sản, môi giới chứng khoán, môi giới hôn nhân, môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài ,môi giới lao động, việc làm và chỉ được kinh doanh một hoặc nhiều ngành nghề ở mục này theo đúng qui định của pháp luật);	*4610*
55.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4711*
56.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	*4632*
57.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
58.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: Nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự trong ngành nghề này);	*4312*
59.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	*4634*
60.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	*3250*

61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải hàng không, vận tải bộ, vận tải đường thủy nội địa - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần - Hoạt động liên quan khác như lấy mẫu, cân hàng hoá...liên quan đến vận tải;	*5229*
62.	Khai thác và thu gom than non	*0520*
63.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
64.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	*4512*
65.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	*4791*
66.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	*4662*
67.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm quầy bar, karaoke, vũ trường, massge, xoa bóp, bấm huyệt, day huyệt,vật lý trị liệu, xông hơi, xông hơi thuốc,hành nghề y học cổ truyền)	*4723*
68.	Sửa chữa thiết bị điện	*3314*
69.	Dịch vụ liên quan đến in	*1812*
70.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	*4530*
71.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	*4543*
72.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Xây dựng công trình công nghiệp, công trình cửa, đường hầm và công trình thể thao ngoài trời;	*4290*
73.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	*4762*
74.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	*4764*
75.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	*4719(Chính)*
76.	Cổng thông tin	*6312*

6. Vốn điều lệ: 9.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ PHƯỢNG	P410, Nơ 9B, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	576.000	5.760.000.000	60,000	013326489	
			Tổng số	576.000	5.760.000.000	60,000		
2	MẠC VĂN TÁM	Tổ 19, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	336.000	3.360.000.000	35,000	030086003641	
			Tổng số	336.000	3.360.000.000	35,000		
3	NGUYỄN THỊ TUẦN	Hợp tác xã Đại Thành, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	5,000	121181681	
			Tổng số	48.000	480.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRẦN THỊ PHƯỢNG Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *23/06/1963* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013326489*

Ngày cấp: *08/09/2010* Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P410, Nơ 9B, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 908 nhà CT2-B2 khu đô thị Tây Nam Hồ Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

***** Họ và tên: NGUYỄN THỊ TUẦN Giới tính: *Nữ*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *27/02/1975* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *121181681*
Ngày cấp: *04/10/2012* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Hợp tác xã Đại Thành, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Thôn Mỹ Cầu, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang